

Số: **01/2022/QĐST-VDS**

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-VDS, ngày 05 tháng 5 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2022/QĐST-VDS ngày 06 tháng 6 năm 2022.

*1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Trần Thị L, sinh năm 1939; Nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

*2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Trần Thị Y, sinh năm 1959; nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình;

- Bà Trần Thị T, sinh năm 1961, nơi cư trú: thôn C, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình;

- Bà Trần Thị L1, sinh năm 1967, nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình;

- Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1969, nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình;

- Ông Trần Văn D, sinh năm 1982, nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

*3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:* bà Trần Thị L yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn T, sinh năm 1973 mất năng lực hành vi dân sự.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại xã Nam Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu ngày 04/5/2022, bản tự khai và lời trình bày của người yêu cầu bà Trần Thị L tại phiên họp thể hiện: Trần Văn T, sinh năm 1973 là con ruột của bà L với ông Trần Văn T (Đã chết). Tài bị bệnh bại não từ nhỏ, được gia đình cho điều trị ngoại trú về bệnh tâm thần. Hiện tại, T không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên Bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn T mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện trong việc thực hiện các giao dịch và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của T và những người liên quan.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: bà Trần Thị Y; bà Trần Thị T; bà Trần Thị L1; ông Trần Ngọc T; ông Trần Văn D đều có bản tự khai thể hiện: Thống nhất đồng ý với yêu cầu của bà Trần Thị L, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Văn T mất năng lực hành vi dân sự và xin vắng mặt tại phiên họp.

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về mất năng lực hành vi dân sự: “1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 941/KLGĐ ngày 18/5/2022 đối với ông Trần Văn T, sinh năm: 1973; nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đã kết luận như sau:

“...a. Về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng có tất chứng tác phong đáng kể (F72.1) + Động kinh (G40).

b. Về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.”.

Như vậy, yêu cầu của bà Trần Thị L về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn T mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch phát biểu: Về các trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu bà Trần Thị L về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn T mất năng lực hành vi dân sự.

3. Về lệ phí: Người yêu cầu thuộc đối tượng người cao tuổi và đã có đơn xin miễn lệ phí theo đúng quy định nên cần chấp nhận để miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Trần Thị L.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 12, Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị L, tuyên bố ông Trần Văn T, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí: Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Trần Thị L.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tuyên quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết quyết định./.

#### ***Nơi nhận:***

- VKS Bồ Trách;
- Thi hành án DS huyện Bồ Trách;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Lê Quang Minh**